

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **634** /STC-HCSN
V/v Tham gia ý kiến quy định chế độ
dinh dưỡng đối với huấn luyện
viên, vận động viên thể thao

Quảng Trị, ngày **22** tháng **3** năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ- UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của UBND tỉnh;

Sở Tài chính dự thảo quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (dự thảo văn bản gửi kèm theo và được đăng tải trên trang thông tin điện tử: <http://stcquangtri.gov.vn/>).

Đề nghị Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý.

Các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và gửi Sở Tài chính trước ngày 05/4/2019, để tổng hợp trình UBND tỉnh.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thị Hải Hà

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định: *Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.*

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Làm cơ sở cho các cấp ngân sách, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương sử dụng kinh phí chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính.

- Mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách, dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Giao cho Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến bằng văn bản của các sở, ngành có liên quan, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến góp ý, gửi Sở Tư pháp thẩm định hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết được gồm 3 Điều được bố cục như sau:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi, thời gian áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao.

b) Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, Thể thao.

2. Phạm vi áp dụng:

a) Đội tuyển tỉnh.

b) Đội tuyển trẻ tỉnh.

c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh.

d) Thời gian áp dụng: là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Mức chi cụ thể

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	165.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	125.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	95.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	200.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000

3. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp huyện: Tùy theo khả năng ngân sách, UBND cấp huyện quyết định mức chi cụ thể, tối đa không quá 70% mức chi tuyển tỉnh.

4. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật cấp tỉnh khi được cấp có thẩm quyền triệu tập và thi đấu được vận dụng mức chi quy định tại Khoản 1 và 2, Điều này.

5. Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải thì không được hưởng mức chi theo Khoản 2, Điều này.

6. Các mức chi không quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4, Điều này áp dụng trực tiếp mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, KT, TH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của ...; ý kiến thamr tra cuar Ban, của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi, thời gian áp dụng

1. Đối tượng áp dụng:

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao.

b) Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, Thể thao.

2. Phạm vi áp dụng:

a) Đội tuyển tỉnh.

b) Đội tuyển trẻ tỉnh.

c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh.

d) Thời gian áp dụng: Là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Mức chi cụ thể

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	165.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	125.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	95.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước:

Đ.V.T: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức chi
01	Đội tuyển tỉnh	200.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000

3. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp huyện: Tùy theo khả năng ngân sách, UBND cấp huyện quyết định mức chi cụ thể, tối đa không quá 70% mức chi tuyển tỉnh.

4. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật cấp tỉnh khi được cấp có thẩm quyền triệu tập và thi đấu được vận dụng mức chi quy định tại Khoản 1 và 2, Điều này.

4. Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải thi không được hưởng mức chi theo Khoản 2, Điều này.

5. Các mức chi không quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4, Điều này áp dụng trực tiếp mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa ..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày.... tháng.... năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày.... tháng.... năm 2019./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Lưu: VT; HĐND.

CHỦ TỊCH